

## KINH BỒ TÁT THIÊN GIỚI

### QUYỂN 8

#### **Phẩm 3: TÂM ĐỊNH CỦA NHƯ PHÁP TRỤ**

Bồ-tát Ma-ha-tát thương xót chúng sinh có bảy việc: Một là không sợ sệt. Hai là chân thật. Ba là không ưu sầu. Bốn là không cầu. Năm là không tham ái. Sáu là rộng lớn. Bảy là bình đẳng. Bồ-tát Ma-ha-tát thương xót chúng sinh, không có sợ sệt, tu ba nghiệp thiện, vì phá trừ các nghiệp ác của chúng sinh. Đây gọi là không sợ. Bồ-tát Ma-ha-tát thương xót chúng sinh, chẳng phải là phiền não ái, chẳng phải pháp trụ, chẳng phải luật trụ, không giáo hóa nơi chẳng phải chỗ. Đây gọi là chân thật. Bồ-tát Ma-ha-tát vì lòng thương xót, vì các chúng sinh mà siêng tu khổ hạnh, tâm không lo buồn, hối hận. Đây gọi là không sầu. Tất cả chúng sinh không cầu Bồ-tát, mà các Bồ-tát tự tu tâm từ. Đây gọi là không cầu.

Bồ-tát Ma-ha-tát lúc khởi tâm thương xót, đối với các chúng sinh không có tâm tham. Người không có tâm tham thì không cầu báo ân và quả của tâm từ. Đây gọi là không tham ái. Bồ-tát lúc tu tâm từ nếu có chúng sinh đánh mất mạng hại, trọn không xả bỏ tâm từ. Đây gọi là rộng lớn. Bồ-tát tu tâm từ không vì một người, mà khắp vì vô lượng vô biên chúng sinh trong vô lượng pháp giới. Đây gọi là bình đẳng.

Bồ-tát đầy đủ bảy pháp như trên, gọi là Bồ-tát chí tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh gồm có mười lăm thứ: Một là tịnh vô thượng. Hai là tịnh như pháp. Ba là tịnh Ba-la-mật. Bốn là tịnh chân thật nghĩa. Năm là tịnh bất khả tư nghì. Sáu là tịnh an ổn. Bảy là tịnh lạc. Tám là tịnh không phóng dật. Chín là tịnh kiên cố. Mười là tịnh không lừa dối. Mười một là tịnh bất tịnh. Mười hai là tịnh tịnh. Mười ba là tịnh thiện. Mười bốn là tịnh điều phục. Mười lăm là tịnh tánh. Bồ-tát Ma-ha-tát chí tâm chuyên

tâm niệm Phật Pháp Tăng bảo. Đây gọi là tịnh vô thượng. Bồ-tát thọ trì giới Bồ-tát, chí tâm ủng hộ không khiến hủy phạm. Đây gọi là tịnh như pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát chí tâm hành đầy đủ năm pháp Ba-la-mật. Đây gọi là tịnh Ba-la-mật. Bồ-tát chí tâm hiểu biết pháp giới không có ngã, không có ngã sở, vì lưu hành khắp nên gọi là sĩ phu. Thông đạt rõ ràng nghĩa sâu xa của mười hai bộ kinh, nghĩa sâu xa tức là đệ nhất nghĩa đế, đệ nhất nghĩa đế gọi là tịnh chân thật nghĩa. Chư Phật Bồ-tát không thể nghĩ bàn, từ lúc ban đầu xuất thế cho đến Niết-bàn. Đây gọi là tịnh bất khả tư nghì. Bồ-tát chí tâm tu tập tâm bi, thí khắp sự an lạc cho tất cả chúng sinh. Đây gọi là tịnh an ổn. Bồ-tát Ma-ha-tát vì chúng sinh khổ mà tu tập tâm từ, vì muốn khiến cho chúng sinh được an vui. Đây gọi là tịnh lạc. Bồ-tát Ma-ha-tát vì các chúng sinh mà tu tập từ bi, không cầu tâm tham, không cầu tâm báo ân, cũng không dạy chúng sinh làm các việc ác. Đây gọi là tịnh bất phóng dật. Bồ-tát Ma-ha-tát vì đạo quả Bồ-đề vô thượng, tâm vững chắc không thể hủy hoại. Đây gọi là tịnh kiên cố. Bồ-tát Ma-ha-tát ở trong vô lượng đời chí tâm tu tập hạnh thiện Bồ-đề. Bồ-đề như vậy và đạo Bồ-đề không có hư vọng. Đây gọi là tịnh không hư vọng. Bồ-tát Ma-ha-tát chưa được địa giải. Đây gọi là tịnh bất tịnh. Bồ-tát Ma-ha-tát trụ ở địa tịnh cho đến địa rốt ráo. Đây gọi là tịnh tịnh. Bồ-tát Ma-ha-tát trụ ở địa rốt ráo, tu bố thí Ba-la-mật. Đây gọi là tịnh thiện. Bồ-tát Ma-ha-tát do được địa tịnh cho nên điều phục tâm. Đây gọi là tịnh điều phục. Bồ-tát Ma-ha-tát trụ ở địa tịnh và địa rốt ráo. Đây gọi là tịnh tánh. Tịnh tánh tức là không nhờ vào sự tu tập sau mới thanh tịnh, mà tánh vốn tự như vậy. Thân tâm thanh tịnh nên gọi là tánh tịnh. Bồ-tát đạt đầy đủ mười lăm pháp này thì có thể làm mười việc: 1. Bồ-tát nhân ở nơi tịnh vô thượng nên có thể cúng dường Tam bảo. Cúng dường Tam bảo tức là làm trang nghiêm tất cả phần căn bản của đạo Bồ-đề. 2. Bồ-tát nhân ở thọ trì tịnh, tức có thể thọ trì giới Bồ-tát cho đến xả thân thọ thân trọn không hủy phạm, nếu thất niệm và phạm tức thời sám hối. 3. Bồ-tát nhân ở tịnh Ba-la-mật mà thường tu tập tất cả pháp thiện, không có phóng dật. 4. Bồ-tát nhân ở tịnh chân thật nghĩa, tuy có phiền não, vì chúng sinh nên lưu chuyển trong sinh tử, nhưng trọn không quên mất tâm Niết-bàn. 5. Bồ-tát nhân nơi tịnh bất khả tư nghì mà khiến vô lượng chúng sinh ở trong pháp Phật được đại tâm tín, tu tập đạo quả. 6. Bồ-tát nhân nơi tịnh an ổn và tịnh lạc, tịnh bất phóng dật, mà thành tựu đầy đủ việc tạo lợi ích cho các chúng sinh, tâm không sầu não hối hận. 7. Bồ-tát nhân nơi tịnh kiên cố mà siêng tu tinh tấn, phá sự biếng trễ, thành tựu không phóng dật. 8. Bồ-tát nhân nơi tịnh không hư

vọng mà chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng, tăng trưởng pháp thiện, tu hành không nhằm chán. 9. Bồ-tát nhân nơi tịnh điều phục và tịnh tánh, có thể dùng đạo quả Bồ-đề vô thượng giáo hóa chúng sinh, có thể dùng sự an ổn bố thí cho hàng trời người và tất cả chúng sinh. 10. Tánh tịnh của Bồ-tát là thấu tóm cả ba tịnh, đó là tịnh bất tịnh, tịnh tịnh và tịnh thiện. Chư Phật và Bồ-tát đời quá khứ hiện tại vị lai, chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng, đã đạt, nay đạt, sẽ đạt, đều do mười lăm pháp tịnh này mà được. Nếu có người nói: Bồ-tát lia mười lăm pháp tịnh này mà vẫn chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng, thật không có việc ấy.

-----